TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 768/2020/HC-PT Ngày23-12 - 2020 V/v khiếu kiện quyết địnhhành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường,hỗ trợ và tái định cư	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng.

Các Thẩm phán: ÔngLê Thành Văn.

Ông Phạm Công Mười.

- ***Thư ký phiên tòa***:Ông Nguyễn Quốc Bảo–Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Hồng Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số173/2020/TLPT-HCngày 19 tháng 02 năm 2020 về "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư".

Do Bản án hành chính số 28/2019/HC- ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1223/2020/QĐPT-HC ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Lý Thị T (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- *Người bị kiện:*

1/ Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí H – Chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp: Ông Lê Như L – Chức vụ: Phó Chủ tịch (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, thị trấn D, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hồng Phát; địa chỉ: Số A, đường C, phường L, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Quang T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Tổng Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Bích N – Chức vụ: Nhân viên công ty; địa chỉ: Số A, khu vực C, phường K, quận K, thành phố Cần Thơ (có mặt)

2/ Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ: Số A, đường B, phường C, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến C – Chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hoàng A – Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang (có mặt)

Địa chỉ: Số D, đường T, phường D, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Người kháng cáo:*Bà Lý Thị T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung của bà Lý Thị Tvà lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của bàT là ông Nguyễn Văn Quốc S có nội dung tóm tắt như sau:

Bà Lý Thị T bị thu hồi phần đất diện tích 200m^2 đất ở, tọa lạc tại ấp Hòa Phụng B, thị trấn C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để thực hiện dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát. Vào năm 2010 phần đất này đã được quy hoạch thu hồi, chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư Thành Phát (gọi tắt là Công ty Thành Phát), tuy nhiên dự án kéo dài cho đến năm 2017 thì mới tiếp tục thực hiện dự án nhưng thay đổi chủ đầu tư từ Công ty Thành Phát thành Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát (gọi tắt là công ty Hồng Phát).

Đến ngày 27/12/2017, UBND huyện Phụng Hiệp ban hành Quyết định số 5498/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 5498) về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T và Quyết định số 5503/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 5503) ngày

27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phần liên quan đến bà Lý Thị T.

Do không đồng ý với việc bồi thường, hỗ trợ nên bà T đã khiếu nại, đến ngày 04/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp ban hành Quyết định số 1263 (gọi tắt là Quyết định số 1263) về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H (được bà Lý Thị T ủy quyền) với nội dung không đồng ý với yêu cầu khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H.

Do đây là dự án phân lô bán nền, mục đích để Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hồng Phát kinh doanh nhưng lại áp giá bồi thường theo bảng giá của UBND tỉnh Hậu Giang là chưa phù hợp.

Nay bà Lý Thị Tkhởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5498 ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T; hủy một phần Quyết định số 5503 ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phần liên quan đến bà Lý Thị T; hủy Quyết định số 1263 ngày 04/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H (được bà Lý Thị T ủy quyền). Yêu cầu được bồi thường bằng đất ở theo đủ diện tích đã thu hồi, bà T đồng ý trả chi phí cơ sở hạ tầng.

Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Phụng Hiệp, Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang là ông Lê Như Lê trình bày:

Dự án quy hoạch xây dựng Khu dân cư và thương mại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp đã được quy hoạch trước thời điểm chia tách tỉnh Hậu Giang, thời gian quy hoạch kéo dài do chưa tìm được nhà đầu tư để đầu tư dự án. Dự án này thực hiện với mục đích xây dựng khu thương mại, chỉnh trang đô thị, phát triển kinh tế tại địa phương, UBND tỉnh có chủ trương đầu tư xây dựng khu dân cư và thương mại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp (BL: 155, 165).Tại Quyết định 2516 ngày 16/12/2010của UBND tỉnh về việc quy hoạch và thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư và trung tâm thương mại Thành Phát-CTC. Ngày 25/7/2011 UBND huyện Phụng Hiệp ban hành Quyết định 6613/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Năm 2010 thì UBND huyện Phụng Hiệp đã thực hiện dự án, đã thu hồi đất và bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với một số hộ dân. Dự án thực hiện trước khi Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực nên áp dụng các quy định của Luật đất đai năm 2003 và Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ.

Do năm 2014 Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực nên UBND huyện Phụng Hiệp tạm dừng thực hiện dự án để xin ý kiến của UBND tỉnh Hậu Giang. Ngày 13/6/2014 UBND tỉnh hậu Giang ban hành Công văn số 849/QĐ-UBND về điều

chỉnh dự án và diện tích thu hồi trong dự án. Ngày 03/10/2016 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 1604/UBND-KT về việc chủ trương tiếp tục thực hiện dự án này.

Về trình tự, thủ tục thực hiện dự án thì UBND huyện Phụng Hiệp căn cứ vào Luật đất đai 2013, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, UBND huyện Phụng Hiệp thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đối với dự án thì nếu dự án mới hoàn toàn thì phải áp dụng theo Điều 62 của Luật đất đai 2013, nhưng các dự án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 99 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 thì các dự án đã triển khai thực hiện trước khi Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thì phải thực hiện theo quy định tại điều này. UBND tỉnh Hậu Giang đã có quyết định giao đất cho Công ty Thành Phát vào năm 2010 là 12 ha, đến năm 2014 do công ty Thành Phát và công ty Hồng Phát hợp tác kinh doanh với nhau, cả 02 công ty thống nhất để công ty Hồng Phát đứng tên nhà đầu tư thực hiện dự án và chịu trách nhiệm trước cơ quan Nhà nước, công ty Hồng Phát xin chủ trương về việc đổi tên dự án, tên nhà đầu tư và quy mô và được UBND tỉnh cho phép, UBND tỉnh Hậu Giang thống nhất giao cho công ty Hồng Phát làm chủ đầu tư với quy mô là 5,4 ha đất. Lý do việc thu hẹp diện tích thu hồi do phải tránh đường tránh Kinh Cùng, dự án chỉ bị thu hẹp chứ không thay đổi vị trí.

Năm 2014, UBND tỉnh Hậu Giang có chủ trương tiếp tục dự án, nên các quyết định được ban hành từ năm 2010 đến năm 2014 UBND huyện Phụng Hiệp đã được thu hồi để ban hành các quyết định mới. Các quy trình thực hiện dự án của nhà đầu tư trước đây đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Khi UBND tỉnh Hậu Giang cho chủ trương chuyển tiếp dự án thì UBND huyện Phụng Hiệp đã thực hiện lại dự án, bồi thường, hỗ trợ theo Luật đất đai năm 2013, hủy các quyết định trước đây sau khi có chuyển tiếp dự án. Căn cứ vào Điều 99 của Nghị định 43 thì việc chuyển tiếp dự án đúng quy định của pháp luật. Khi thay đổi diện tích đất thu hồi thì UBND huyện Phụng Hiệp ban hành quyết định thu hồi đất có triển khai cho dân đầy đủ. Giá đất cũng đã thực hiện theo đúng Luật đất đai năm 2013.

Ngày 01/10/2019 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 2302/UBND-TCD với nội dung "Thống nhất chủ trương thực hiện bồi thường bằng đất ở đối với các trường hợp bị thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn thị trấn Kinh Cùng nơi có đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án ……". Nay UBND huyện Phụng Hiệp ban hành Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 về việc điều chỉnh một phần Quyết định số 5503 ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng

Hiệp, với nội dung thống nhất bồi thường bằng đất ở cho bà Lý Thị Tđối với phần đất ở bị thu hồi của bà. Đồng thời, Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp đã ban hành Quyết định số 6971/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 về việc thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 1263 ngày 04/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H (được bà Lý Thị Tủy quyền).

Người đại diện theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang là ông Nguyễn Văn Tuấn trình bày:

Dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát" nhằm mục đích phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Theo như mục đích xây dựng thì một phần làm trung tâm thương mại, một phần làm khu dân cư.

Chủ trương ban đầu vào năm 2010 thì nhà đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư Thành Phát với tên dự án là: "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát – CTC". Năm 2014 thì UBND tỉnh Hậu Giang điều chỉnh tên dự án thành "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát". Năm 2014 thì UBND tỉnh giao cho Hồng Phát là 5,4ha.

Về chuyển tiếp dự án thì căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 99 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP để xử lý các trường hợp đang thực hiện thủ tục thu hồi đất trước ngày 01/7/2014. Về kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Phụng Hiệp đã được UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt tại Quyết định số 1292 ngày 30/8/2016. Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 1604 ngày 03/10/2016 thống nhất chủ trương cho tiếp tục thực hiện dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát và áp dụng hình thức Nhà nước thu hồi đất, lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thương, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

Về giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường thì UBND đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại khoản 3 Điều 114 của Luật đất đai năm 2013, Mục 3 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP, Điều 33 Thông tư 36/2014/TT-BTNMT. Trên cơ sở thông báo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh Hậu Giang và được phê duyệt bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Hồng Phát là ông Bùi Minh Đức trình bày:

Trong suốt quá trình triển khai xây dựng dự án, công ty Hồng Phát luôn thực hiện đúng các quyết định của pháp luật, quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Công ty đã giải thích vận động nhiều lần nhưng các hộ dân không thống nhất nhận tiền bồi thường, không nhận đất tái định cư, không giao đất xây dựng dự án, không chấp hành Quyết định thu hồi đất.

Công ty Hồng Phát thống nhất nội dung các quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, quyết định giải quyết khiếu nại đối với trường hợp bà T. Công ty thống nhất với các chính sách của UBND tỉnh và UBND huyện Phụng Hiệp đã thực hiện.

Tại Bản án hành chính số 28/2019/HC- ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đãquyết định:

Căn cứ Điều 38 của Luật đất đai năm 2003;

Căn cứ Điều 67, Điều 69 của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 18,Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Luật khiếu nại năm 2011;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 99 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Hồng H (do bà Lý Thị T ủy quyền) và một phần Quyết định số 5503/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư phần liên quan đến bà Lý Thị T.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5498/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/12/2019, bà Lý Thị T có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu sửamột phần án sơ thẩm theo hướng hủy toàn bộ Quyết định số 5498/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Tvắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt có nội dung vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, các đương sự trình bày:

- Ông Lê trình bày: Dự án khu dân cư, Trung tâm thương mại Hồng Phát là dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương, được thực hiện theo Luật đất đai năm 2003, UBND huyện đã bồi thường đất tái định cư cho bà T. Hiện bà T chưa đồng ý nhận đất nền tái định cư. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo.

- Bà Ngọc trình bày: Dự án là do UBND huyện đứng ra thu hồi đất và bồi thường, phần đất bà T UBND huyện chưa bàn giao cho công ty.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND tỉnh trình bày: Dự án trên là do Nhà nước thu hồi đất, bồi thường theo quy định, không phải công ty Hồng Phát thỏa thuận với người dân.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm cũng như người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định tố tụng, không vi phạm tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Việc thu hồi đất, bồi thường của UBND huyện là đúng pháp luật, án sơ thẩm xét xử là có căn cứ. Đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát" tại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp trước kia là dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát- CTC". Dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát- CTC" được thực hiện theo chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Hậu Giang tại Quyết định 2516/QĐ-UBND ngày 16/12/2010.Năm 2014 thì UBND tỉnh điều chỉnh tên dự án thành dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát". Ban đầu dự án có diện tích khoảng 12ha, đến năm 2016 được điều chỉnh còn 5,4ha (Quyết định 1292/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh-BL: 191). Nội dung dự án là: Xây dựng khu thương mại, chỉnh trang đô thị, phát triển kinh tế tại địa phương, UBND tỉnh có chủ trương đầu tư xây dựng khu dân cư và thương mại thị trấn Kinh Cùng (BL: 155, 165). Quá trình thực hiện dự án từ năm 2010 đã thu hồi và bồi thường một số hộ dân.

[2]- Tại Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 18/4/2011 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi phần đất của hộ bà T. Tuy nhiên, việc thu hồi đất trên thực tế chưa được tiến hành, chưa bồi thường, hỗ trợ đất cho hộ bà T. Ngày 24/7/2015 UBND huyện có Quyết định số 4505/QĐ-UBND thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 18/4/2011. Dự án tạm dừng từ năm 2013.

Năm 2016, UBND tỉnhban hành công văn số 1604/UBND-KT ngày 03/10/2016 về việc chủ trương tiếp tục thực hiện dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát.

Ngày 27/12/2017, UBND huyện ban hành Quyết định số 5498/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T. Nội dung quyết định này thu hồi 272,6m^2 đất (trong đó có 200m^2 đất ở đô thị, còn lại là đất nông nghiệp), lý do thu hồi là để xây dựng công trình khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát.

Theo bà T và người đại diện theo ủy quyền của bà T thì bà T khởi kiện, kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định số 5498/QĐ-UBND với lý do: Đây là dự án kinh doanh, phân lô bán nền nhưng lại áp giá bồi thường của UBND tỉnh ban hành là không phù hợp (BL: 165).

Xét yêu cầu kháng cáo của bà T thì thấy:

[3]- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành, hình thức của Quyết định số 5498/QĐ-UBNDlà đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 66, Điều 67, Điều 69Luật đất đai 2013. Cụ thể: Việc thu hồi đất đã có chủ trương, kế hoạch và thông báo thu hồi đất từ năm 2010 (Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 16/12/2010 và công văn số 1604/UBND-KT ngày 03/10/2016), dự án có trong danh mục dự án thực hiện năm 2016 (ban hành kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh) và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015 và đến năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 28/9/2013 của UBND tỉnh). Tiếp đến UBND huyện đã ban hành thông báo thu hồi đất số 37/TB-UBND ngày 13/3/3017, đã trích đo thửa đất, kiểm kê tài sản trên đất, tổ chức lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

[4]- Về nội dung Quyết định số 5498/QĐ-UBND:Thực hiện dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát", trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 và Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 27/6/2017, chủ trương tiếp tục thực hiện dự án tại công văn số 1604/UBND-KT ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 5498/QĐ-UBND thu hồi của gia đình bà T 272,6m^2 đất (trong đó có 200m^2 đất ở đô thị, còn lại là đất nông nghiệp), diện tích đất này nằm trong dự án. Dự án này UBND huyện trước đây đã có Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 18/4/2011 về việc thu hồi phần đất của hộ bà T. Do chưa triển khai quyết định thu hồi đất năm 2011 trên thực tế và do dự án kéo dài, đến năm 2013 có Luật đất đai mới và sau khi có chủ trương của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện dự án và áp dụng hình thức Nhà nước thu hồi đất nên UBND huyện đã thu hồi các quyết định về thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường trước đây để ban hành Quyết định số 5498/QĐ-UBND

thu hồi đất của bà T là đúng pháp luật, đúng mục đích để thực hiện dự án đã có chủ trương, kế hoạch thu hồi, sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, chỉnh trang đô thị của tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật đất đai 2003, điểm d khoản 3 Điều 62 Luật đất đai 2013.Đồng thời,việc thu hồi Quyết định số 4511/QĐ-UBND ngày 18/4/2011 để ban hành Quyết định số 5498/QĐ-UBND là để làm căn cứ bảo đảm quyền lợi cho bà T về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của Luật đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ về thi hành Luật đất đai 2013.

Gia đình bà T đã được giao đất tái định cư nhưng bà T chưa nhận.Về số tiền bồi thường bà T không khiếu nại, không kháng cáo. Do vậy, quyền lợi của bà T được bảo đảm.

Quyết định số 5498/QĐ-UBND được ban hành đúng pháp luật, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà T về yêu cầu hủy Quyết định số 5498/QĐ-UBND là có căn cứ.

Bà T kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên kháng cáo của bà T không được chấp nhận.

Bà T phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lý Thị T; giữ nguyên phần quyết định của Bản án hành chính số 28/2019/HC- ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo như sau:

Căn cứ: điểm d khoản 3 Điều 62, khoản 2 Điều 66, Điều 67, Điều 69 Luật đất đai 2013, khoản 1 Điều 38 Luật đất đai 2003, điểm a khoản 1 Điều 99 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5498/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T.

2- Về án phí phúc thẩm:Bà T phải chịu 300.000đ, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003360 ngày 09/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- NKK;
- NBK;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 16bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng